CTCP Thiết kế Xây dựng Thương mại Phúc Thịnh (HNX: PT

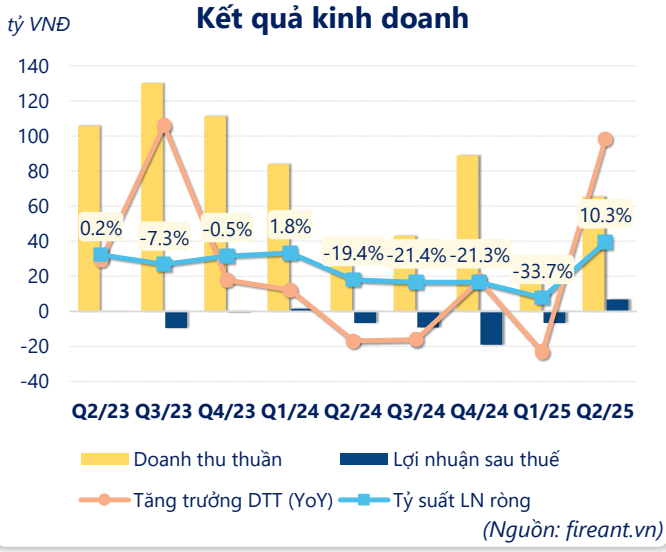
Ngày 30/06/2025	6,800 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	21.4%	-6.8%	-20.0%

ROE (Q2/25): -80.1% | +/- YoY ▼ 53.4%

	Q2/25	QoQ	YoY
DT thuần	65.5 tỷ VNĐ	▲ 45.8 ▲ 233%	▲ 31.4 ▲ 92.2%
LN gộp	16.1 tỷ VNĐ	▲ 14.4 ▲ 824%	▲ 4.60 ▲ 39.8%
LN thuần	5.27 tỷ VNĐ	▲ 10.7 ▲ 197%	▲ 13.6 ▲ 163%
LN sau thuế	6.77 tỷ VNĐ	▲ 13.4 ▲ 202%	▲ 13.4 ▲ 202%

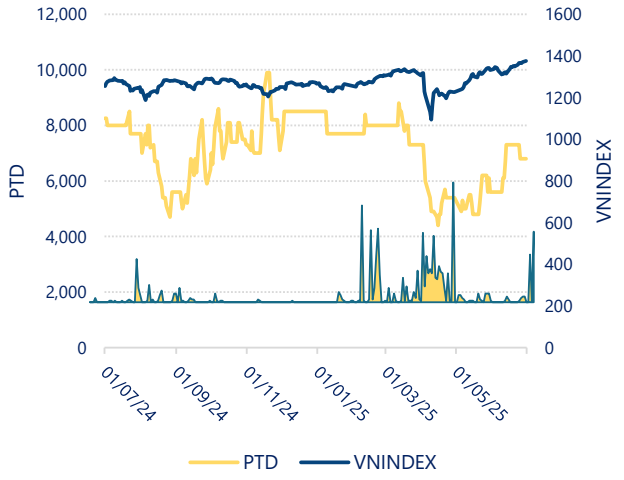
	6T 2025	YoY
DT thuần	85.2 tỷ VNĐ	▼ 32.8 ▼ 27.8%
LN gộp	17.8 tỷ VNĐ	▼ 4.20 ▼ 18.9%
LN thuần	-0.18 tỷ VNĐ	▲ 6.63 ▲ 97.4%
LN sau thuế	0.14 tỷ VNĐ	▲ 5.25 ▲ 103%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

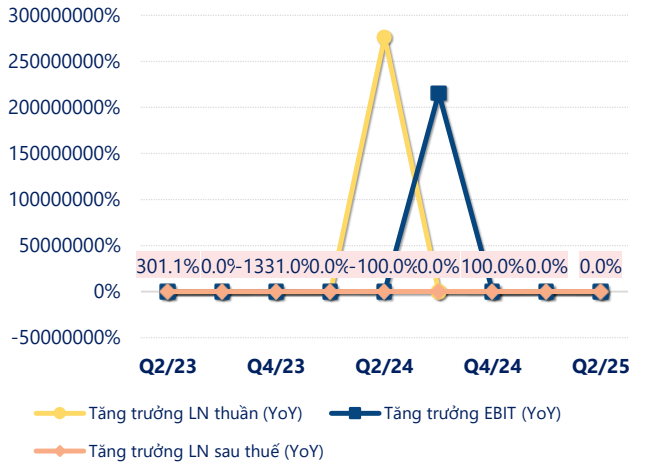
Lịch sử giá



Powered by Infographic
https://fireant.vn/

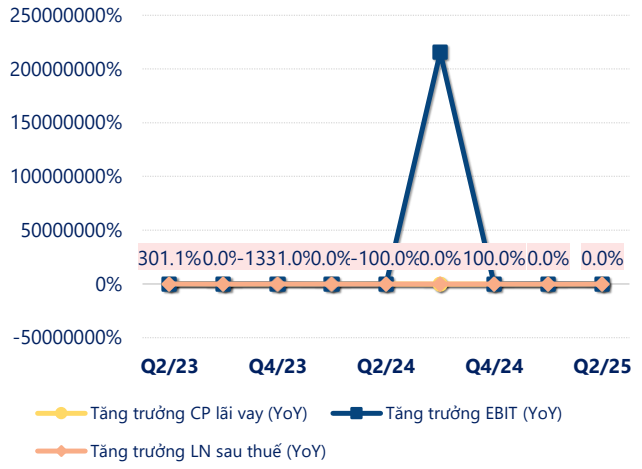
CTCP Thiết kế Xây dựng Thương mại Phúc Thịnh (HNX: PT

Tăng trưởng lợi nhuận



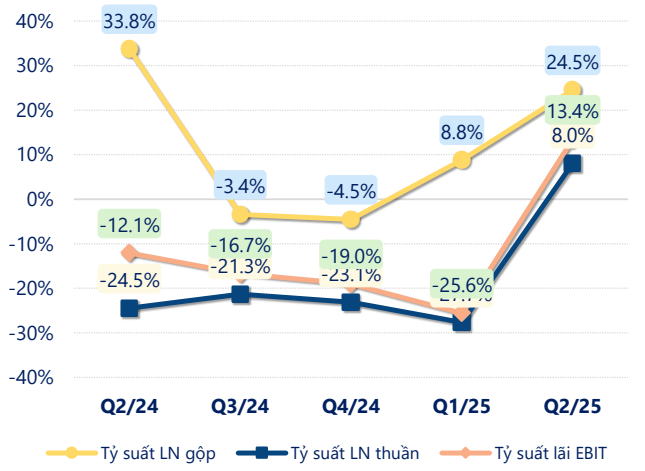
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



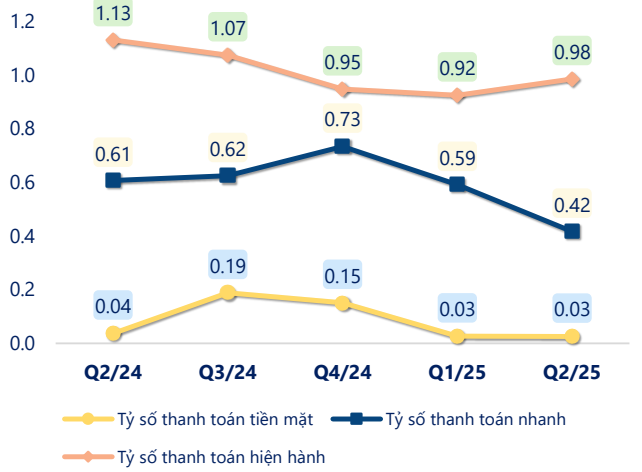
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



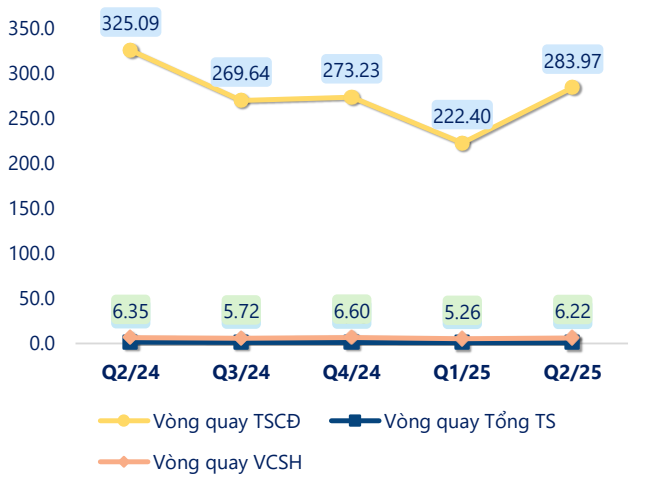
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



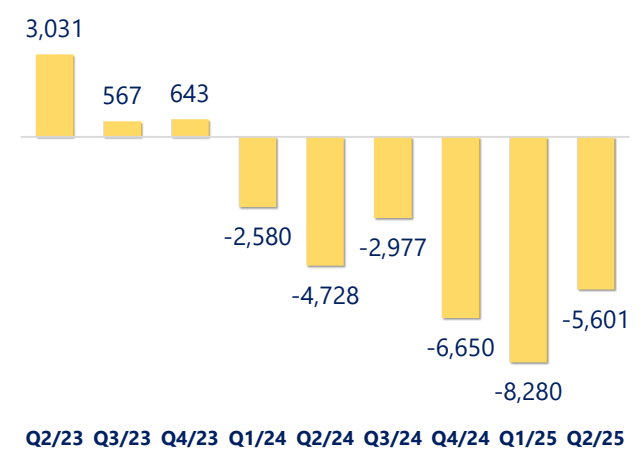
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

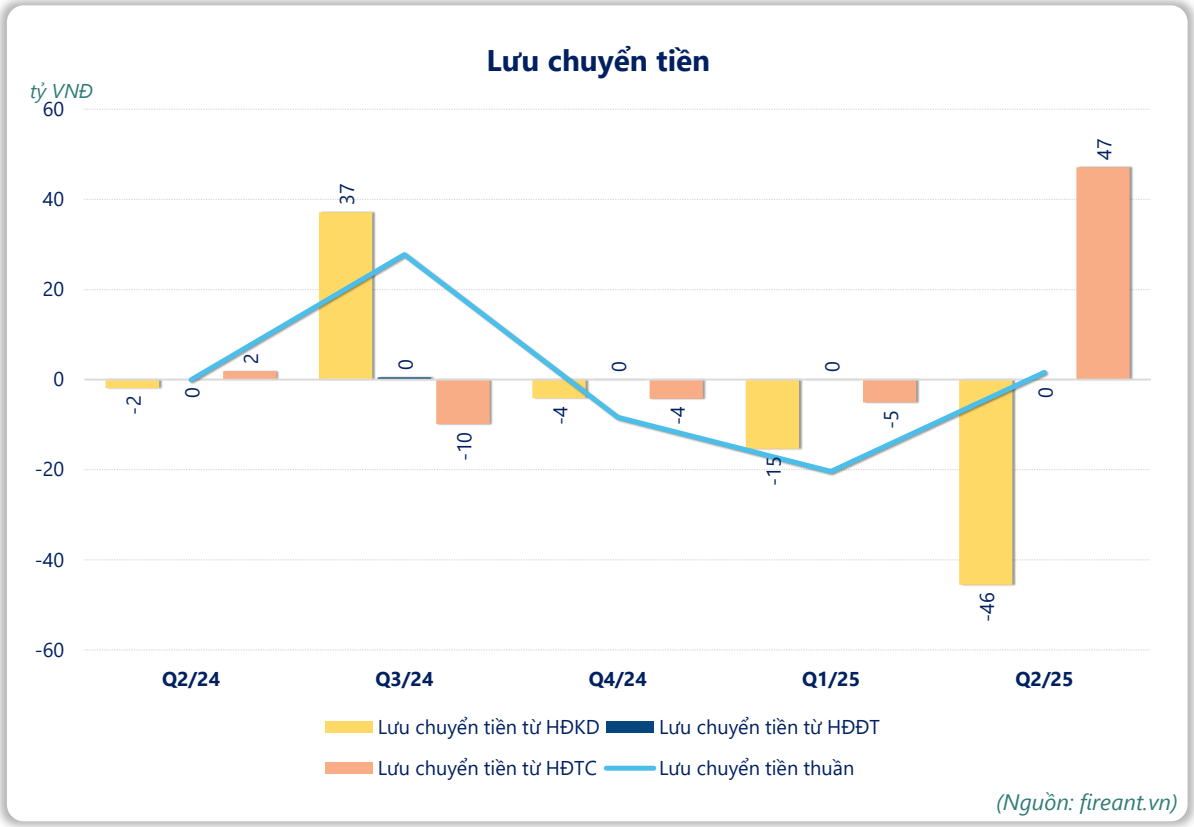


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Thiết kế Xây dựng Thương mại Phúc Thịnh (HNX: P

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**65.5**	**34.1**	**92.2%**	**85.2**	**118**	**-27.8%**
Giá vốn hàng bán	49.5	22.6	119%	67.4	96.2	-29.9%
Lợi nhuận gộp	16.1	11.5	39.8%	17.8	22.0	-18.9%
Doanh thu HĐTC	0.08	0.48	-82.9%	0.10	0.55	-81.9%
Chi phí TC	2.30	2.49	-7.6%	3.97	4.67	-15.0%
Chi phí lãi vay	2.03	2.49	-18.4%	3.62	4.67	-22.4%
LN trong công ty LKLD	**0.19**	**-0.27**	**172%**	**0.19**	**-0.27**	**171%**
Chi phí bán hàng	0.83	0.81	3.0%	1.32	1.85	-28.5%
Chi phí QLDN	**7.95**	**16.8**	**-52.7%**	**13.0**	**22.5**	**-42.3%**
LN thuần từ HĐKD	5.27	-8.36	163%	-0.18	-6.81	97.4%
Lợi nhuận khác	**1.50**	**1.73**	**-13.3%**	**0.32**	**1.70**	**-81.4%**
LN trước thuế	6.77	-6.63	202%	0.14	-5.11	103%
Lợi nhuận sau thuế	**6.77**	**-6.63**	**202%**	**0.14**	**-5.11**	**103%**
LNST của CĐ cty mẹ	**6.77**	**-6.63**	**202%**	**0.14**	**-5.11**	**103%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)